

1. Cúng mừng đầy tháng, đặt tên cho bé

Cũng như những vùng khác, trong dân gian vùng đất Nam sông Hậu quan niệm rằng: Đứa trẻ được sinh ra là do các Tiên Mụ mà trực tiếp là 12 bà Mụ nặn ra ban cho. Vì vậy, khi đứa trẻ sanh ra được 3 ngày, ông bà, hoặc cha mẹ đứa bé sẽ làm lễ đặt tên cho cháu.

Ở miền quê, người ta không tổ chức nghi lễ rình rang mà chỉ nấu nồi chè rồi dọn lên bàn thờ cúng trình Từ đường, tiên tổ (tất nhiên cũng dọn cúng trên cả các bàn thờ Phật, thông Thiên, Thổ thần, Thổ địa, ...), cùng

"dễ thương" do nội hàm của tên gọi mang đến.

Người Tây Nam Bộ kêu đứa con đầu lòng lúc nào cũng là thứ hai (không có cả), vấn đề này theo tìm hiểu của chúng tôi có hai giải thuyết được đưa ra: một là, người ta cho rằng dân gian Tây Nam Bộ kiêng húy Cả (hoàng thái tử của vua Gia Long, ngày ngài còn tấu quốc lánh nạn Tây Sơn), hai là người ta tin rằng đứa con cả là đứa con trong tướng tượng, nó đã di khỏi nhà làm thảo khấu từ trước khi có các em nó, (có lẽ tin như vậy để các đứa con thực sự sau dễ nuôi chăng?), ngày đứa

Trường nghĩa mạnh mẽ, oai dũng; cha tên Hùng, đặt tên con là Dũng, Kiên, Cường,

Trường nghĩa chỉ vật dụng: Phảng, Dao, Xêng, Liêm, ...

Thể hiện sự thật thà, giản dị: cha tên Chơn thì con là Hai Chất, Ba Thiệt, Tư Thà, ...

Trường nghĩa các loài hoa: mẹ tên Lan con gái gọi Huệ, Cúc, Mai, ...

Trường nghĩa an lạc, giàu sang: An, Bình, Phú, Quý, ...

Đám đầy tháng

Khi đứa trẻ được 30 ngày cha mẹ, ông bà sẽ tổ chức cúng đầy tháng

CÚNG ĐẦY THÁNG, THÔI NỘI, CÚNG CĂN TRONG DÂN GIAN Ở VÙNG ĐẤT NAM SÔNG HẬU

Th.S TRẦN MINH THƯƠNG

Vùng đất miền Tây Nam Bộ phần phía nam sông Hậu sông ngòi chằng chịt, hai bên bờ, lá dừa nước mọc um tùm, cùng với nó là ô rô, cúc kèn, choại, ráng,... Trong vườn, ngoài ruộng thì trâm bầu, mù u, bình bát, bần, tràm, tre trúc,... mọc đầy mất cả lối đi. Dân cư ở thành xóm dọc ven sông rạch. Gắn liền với đời sống, sinh hoạt họ cũng có những nét phong tục hết sức độc đáo. Chúng tôi khảo sát qua thực tế dân gian và miêu tả lại các nghi thức trong lễ cúng thôi nội, đầy tháng của người bình dân miệt đất này.

với hoa, nước trà, ... rồi người cha đứa trẻ thấp hương khấn nguyện.

Khấn nguyện xong, đợi nhang cháy tàn nửa cây là dọn chè ra để người nhà cùng ăn. Do tổ chức đơn giản nên khách mời chỉ là bà con thân tình nội ngoại của đứa bé mà thôi.

Dân gian đặt tên con rất đa dạng, mỗi đứa trẻ vùng đất thường được có một tên đầy đủ (cả họ, cả chữ lót – tức tên đệm), họ thì lấy theo họ cha, chữ lót thì thích gì đặt nấy (không giống như các chi trong họ tộc ngoài một số vùng miền Bắc Bộ), ví dụ: Nguyễn Văn Thanh, nếu thấy không hay chưa "kêu" thì gọi Nguyễn Hoài Thanh cũng được, ngoài ra còn có thể có một cái tên khác để kêu hàng ngày. Ví dụ: thằng Cu, thằng Nhóc, Heo Con, Cún con, ... Tên để gọi hàng ngày thường là tên các con vật, đồ vật, nghe thì xấu nhưng ẩn chứa nét

con này trở về cướp hòm vàng thì gặp ngay quan tài cha (hoặc mẹ) nó, điều này gắn liền với chuyện Nhưng quan phá quàng trong phần lễ tang của người Việt (chúng tôi sẽ đề cập vào dịp khác). Từ đó, dân gian thường đặt tên con theo thứ: ví dụ con Hai, thằng Ba, con Tư, con Năm, thằng Út, ...

Đặt theo năm sinh: Hai Sửu, Ba Mèo, Năm Thìn, Bảy Hợi, ...

Có khi lấy địa danh nơi đứa bé sanh ra để làm tên gọi: Lê Mỹ Quới (Mỹ Quới là tên xã), Bùi Thạnh Trị (Thạnh Trị là tên huyện, ...)

Dựa vào đặc điểm, khiếm khuyết trên cơ thể: Tư Bớt, Năm Cụt, Út Mù.

Một số đặc điểm khác: Hai Rốt (bị mẹ đẻ Rốt), Út Lọ (mặt mày đen như... lợ).

Đặt theo tên cha, hoặc tên các anh em cho liền thành một trường nghĩa:

cho bé, theo quan niệm gái sụt hai, trai trỗi một nghĩa là từ ngày sanh cộng thêm một ngày nữa là ngày đầy tháng của bé trai, còn bé gái nói là đầy tháng nhưng thực ra chỉ mới ... 28 ngày.

Trước một ngày tới đám, hai bên nội ngoại tập trung lại chuẩn bị nấu chè, xôi làm vài ba con vịt, gà để cúng đầy tháng. Nếu là bé trai thì nấu chè đậu trắng, bé gái thì nấu chè trôi nước (theo quan niệm dân gian như vậy bé mới... có duyên, vừa trắng vừa tròn – như Hồ Xuân Hương đã bày tỏ trong bài thơ *Bánh trôi nước chè*)

Sáng ngày được chọn cúng đầy tháng cho bé, ngoài việc chuẩn bị món ăn, thức uống dùng để chiêu đãi khách, cha mẹ cháu còn chuẩn bị mâm lễ vật cúng kính 12 Mụ bà: (Mụ bà Trần Tứ Nương, coi việc sanh đẻ (chú sanh) - Mụ bà Vạn Tứ Nương,

coi việc thai nghén (chuyển sanh) - Mụ bà Lâm Cửu Nương, coi việc thụ thai (thủ thai) - Mụ bà Lưu Thất Nương, coi việc nặn hình hài nam, nữ cho đứa bé.- Mụ bà Lâm Nhất Nương, coi việc chăm sóc bào thai (an thai)- Mụ bà Lý Đại Nương, coi việc chuyển dạ (chuyển sanh) - Mụ bà Hứa Đại Nương, coi việc khai hoa nở nhuỵ (hộ sản)- Mụ bà Cao Tứ Nương, coi việc ố cữ (dưỡng sanh)- Mụ bà Tăng Ngũ Nương, coi việc chăm sóc trẻ sơ sinh (bảo tống)- Mụ bà Mã Ngũ Nương, coi việc ấm bồng con trẻ (tống tử)- Mụ bà Trúc Ngũ Nương, coi việc giữ trẻ (bảo tử)- Mụ bà Nguyễn Tam Nương, coi việc chứng kiến và giám sát việc sinh đẻ).

Mâm cúng gồm 12 chén chè, 3 tô chè, 3 đĩa xôi. Mâm cúng kính 3 Đức Ông: Thánh sư, Tổ sư và Tiên sư có chức năng truyền dạy nghề nghiệp (không phải 13 đức thầy), gồm con vịt chéo cánh được luộc chín, trên miệng vịt thường được vắt một bông dại (bông giấy, bông bụp, ...), 3 chén cháo và 1 tô cháo, bình bông, mấy hình “con cọp” trên giấy, (sau khi khi cúng vái xong, hình cọp được đem dán ngay cửa buồng của bé, ...

Sau khi bày lễ vật, một trưởng tộc hoặc người biết thực hành nghi lễ, thắp ba nén hương khấn nguyện: *Hôm nay, ngày (mùng)... tháng... (âm lịch), ngày cháu (nội hay cháu ngoại...) họ, tên... tròn 1 tháng tuổi,*

gia đình chúng tôi bày mâm lễ vật này, cung thỉnh thập nhị mụ bà và tam đức ông trước về chứng minh nhận lễ, sau tiếp tục phù trợ cho cháu (tên...) mạnh tay, mạnh chân, mau lớn, hiền, ngoan, phù trợ cho gia đình an vui, hạnh phúc.

Sau nghi thức cúng kính là nghi thức khai hoa còn gọi là “*bắt miếng*”. Đứa bé được đặt ngay trên bàn giữa, chủ lễ rót trà thấp hương xin phép bắt miếng. Xong, bồng đứa trẻ một tay, tay kia cầm một nhánh hoa diệp (có thể hoa khác) vừa quơ qua, quơ lại trên miệng cháu bé vừa dạy những lời tốt đẹp như sau:

*Mở miệng ra cho có bông, có hoa/
Mở miệng ra cho kẻ thương, người nhớ/
Mở miệng ra cho có bạc, có tiền/ Mở
miệng ra cho xóm giềng quý mến, ...*

Lễ cúng vừa diễn ra thì mẹ của bé ấm cháu ra để một người nào đó trong thân tộc, khéo tay dùng kéo hớt sạch tóc, chỉ chừa một chỏm trên đỉnh đầu (gọi là cắt tóc máu). Nghi thức này nhằm để cho tóc bé sau đó mọc mau hơn, dày hơn, và hoàn toàn “*sạch sẽ*”, xua đi sự yếu ớt, đem lại sự mạnh mẽ hơn.

Tiếp sau là lời chúc mừng và tặng quà hoặc tiền lì xì của khách mời, của dòng họ bà con cho cháu bé và gia đình nhân ngày cháu tròn một tháng tuổi.

Lễ xong, mọi người cùng ăn chè,



Mâm lễ cúng đầy tháng, thôi nôi của người Việt miền Tây Nam Bộ.

Ảnh: L.N.A

nhâm nhi vài ba chung rượu để chia vui cùng cha mẹ của cháu bé.

2. Cúng thôi nôi

Đứa trẻ tròn tuổi người ta sẽ tổ chức “*ăn thôi nôi*”. Từ “*thôi*” trong dân gian có nghĩa là dừng lại, bỏ đi và từ “*nôi*” là cái nôi, cái giường nhỏ để đóng đưa trẻ chưa tròn năm, vì vậy cụm từ “*thôi nôi*” có nghĩa là bỏ cái nôi, không nằm trong giường nhỏ bé nữa mà chuyển sang nằm giường lớn. Đánh dấu một sự phát triển của bé.

Đến ngày làm đám thôi nôi, ngoài lễ vật chè - xôi, vịt luộc cúng Mụ bà - Đức Ông như trong lễ đầy tháng, nhiều nhà khá giả còn có quay con heo hai ba chục kí để cúng đất đai thổ địa, ... Mâm cúng có heo quay được bày ngoài sân, đầu heo hướng ra ngoài, dọn thêm 5 chén cháo, 1 tô cháo, 1 đĩa lòng heo luộc chín, rau sống, nhang, đèn, rượu, trà, hoa quả, trên lưng heo quay cắm một con dao bén.

Trong nhà, bày 3 mâm cúng gồm mâm cúng Thành hoàng bốn cảnh; mâm cúng cửu huyền thất tổ và mâm cúng ông bà quá vãng (bao nhiêu bàn thờ, bấy nhiêu mâm cúng). Lễ vật là những thức ăn chín phù hợp với tập quán mỗi địa phương. Kế bên (trên bộ ván hoặc bộ vạt) bày 12 chén chè, xôi; con vịt luộc chín với 3 chén cháo và 1 tô cháo cúng 12 Mụ bà và 3 Đức Ông.

Dọn xong, chủ nhà khấn rằng: *Hôm nay, ngày (mùng)... tháng... (âm lịch), gia đình chúng con (nêu họ tên)... bày mâm lễ vật, trước cung thỉnh đất đai diên địa, thổ công trước về chứng minh nhận lễ mừng cho cháu (...) tròn một năm tuổi, sau tiếp tục phù trợ cho cháu (tên...) khỏe mạnh, chóng lớn, ngoan hiền, phù trợ cho gia đình luôn ấm no, hạnh phúc...*

Lời khấn mâm cúng Thành hoàng bốn cảnh; mâm cúng Cửu huyền thất tổ và mâm cúng ông bà quá vãng nội dung cơ bản giống như lời khấn nghi cúng đất đai diên địa, thổ công thổ chủ, chỉ thay đổi đối tượng được thỉnh mới.

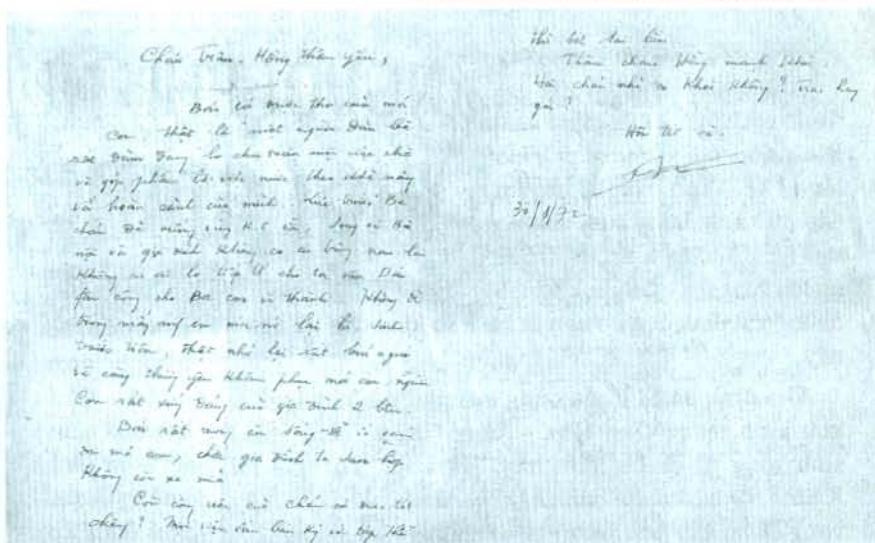
(Xem tiếp trang 25)

tôi được bác gọi. Bác nhìn chúng tôi trêu mến, trao cho tôi một gói và nói: “Đây là số tiền bác dành dụm được, bốn chục triệu đồng. Bác giao cho Trần để Trần trợ cấp cho sinh viên tỉnh nhà học ngành y, trung cấp và đại học. Ưu tiên cho các cháu học giỏi, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, sau khi tốt nghiệp về giúp cho mạng lưới y tế tỉnh nhà”.

Bác còn nói thêm: “Một số tiền tương tự, bác đã trao cho báo Sài Gòn Giải phóng để nhờ trợ cấp cho sinh viên các tỉnh thành khác đang học ngành y tại thành phố Hồ Chí Minh”.

Bác quay sang nhà tôi: “Bác tin là Trần sẽ làm được công việc bác nhờ. Tánh nó cẩn nhắc mọi việc kỹ lưỡng và kiên trì thực hiện. Con giúp Trần”.

Tôi vô cùng xúc động nhận nhiệm vụ bác giao và cố gắng thực hiện. Năm sau bác ra đi. Đến nay, với sự cộng tác chu đáo của Tỉnh đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh An Giang, mười bốn lần học bổng y tế Nguyễn Văn Hướng đã được trao cho sinh viên An Giang. Số tiền gốc vẫn còn nguyên vẹn.



Thư Bác Nguyễn Văn Hướng gửi sang Paris cho vợ chồng tôi từ Hà Nội (30.8.1972).

Noi theo gương bác, cũng từ năm 1998, vợ chồng tôi quyết định để ra hàng năm một số tiền cá nhân dành dụm được, cộng với tiền ủng hộ của bạn bè đồng nghiệp thân thiết trong và ngoài nước, để trợ cấp cho sinh viên quê quán ở An Giang theo học các ngành khoa học kỹ thuật, học giỏi và có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Đó cũng là cách thực hiện và noi theo tâm niệm của bác ba tôi đối với sự nghiệp khuyến học của tỉnh nhà.

Đôi điều xin được đóng góp với hội thảo.

N.N.T

* CHÚ THÍCH:

Những đoạn trong ngoặc kép được tích dẫn từ Tập biên việc hàng năm

CÚNG ĐẦY THÁNG, THÔI NỘI...

(Tiếp theo trang 17)

Lời khấn cầu 12 Mụ bà và 3 Đức ông cơ bản giống như lời khấn trong ngày đầy tháng.

Ba tuần rượu và một tuần trà lời khấn không thay đổi.

Kết thúc lễ cúng người ta thực hiện nghi thức “doán hậu vận” cháu bé bằng cách bày những vật dụng như: gương, lược, viết, tập sách, nấm xôi, tiền, kéo, con trâu bằng đất, ... trên cái mâm. Sau đó, đặt cháu bé ăn mặc bảnh bao ngồi trước mâm đó, đứa trẻ sẽ đưa tay tự chọn lựa các vật dụng. Vật nào được cháu chọn trước (cầm trước) dân gian tin tưởng đó là sự chọn lựa của cháu về nghề nghiệp tương lai cho mình.

Sau khi kết thúc nghi thức ấy, khách mời thực hiện nghi thức chúc mừng và lì xì cho cháu bé rồi cùng ăn, nhậu vui vẻ.

3. Cúng căn

Khi trẻ lên 3, lên 6, lên 9 đều phải cúng căn, mang ý nghĩa tạ ơn các “mẹ sanh” đã giúp trẻ vượt qua căn nợ của mình. Khi trẻ đủ 12 tuổi, thoát nạn “hữu sanh vô dưỡng” thì gia đình làm lễ cúng dứt căn, mang ý nghĩa tạ ơn lần cuối, tất nhiên là linh đình hơn. Lễ vật cúng căn hay cúng đỗ đốt cũng có chè, cháo, hương hoa như cúng mụ. Đặc biệt trong số lễ vật cúng phải có 12 cái roi ngựa làm bằng giấy màu, gọi là cái “bông chi”, cúng xong đem giặt lên mái nhà lưu giữ.

Đối với người Khmer, đồng bào có cúng “lễ giáp tuổi”. Với ý nghĩa nhằm cúng thần thánh xua đuổi tà ma cho những đứa con trai vừa tròn một giáp (12 tuổi). Sau khi ông lục tụng kinh, người ta đốt cháy sáp trong một đồ đựng bằng kim loại, cho nhang vào, úp chén cho lửa tắt rồi mở ra, cho nước vào

khuấy đều, pha thêm dung dịch có mùi thơm mà vẩy lên người đứa con để trừ tà, như vậy là muôn cho đứa con lớn lên sẽ khỏe mạnh, cường tráng (thường lễ này làm chung với lễ đi tu).

Tóm lại, việc tổ chức mừng cho đứa trẻ sinh ra hòa nhập với thế giới con người và sống khỏe mạnh sau 30 ngày thì còn gọi đầy tháng, hay tròn một năm đầu đời thì được gọi là thôi nôi và sau này cứ ba năm, người ta lại tổ chức lễ cúng lớn mừng cho trẻ (dân gian không thực hiện lễ sinh nhật hàng năm). Các nghi lễ đầy tháng, thôi nôi, cúng căn, vừa thể hiện ước nguyện cho đứa trẻ ăn ngoan, chóng lớn, ngoan hiền, lễ phép, học giỏi, ... vừa để mọi người mừng một thành viên chào đời và khẳng định sự có mặt của cháu bé trong cõi đời từ đó.

T.M.T